

Số...../2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

Kính thưa: Quý Cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện

Trong năm 2024, PTI đã đạt được những cải thiện đáng kể về năng lực tài chính, thể hiện qua các chỉ số tăng trưởng vững chắc, biên khả năng thanh toán được củng cố và năng lực giữ lại rủi ro ngày càng tốt hơn. Tuy nhiên, mức vốn điều lệ của PTI còn khiêm tốn so với các công ty bảo hiểm khác, nhất là trong giai đoạn hệ thống các công ty bảo hiểm đang tăng cường năng lực tài chính để nâng cao khả năng giữ lại, thực hiện xếp hạng tín nhiệm, gia tăng phát triển mạng lưới, tăng cường năng lực đầu tư, tăng cường năng lực hoạt động... Do vậy, việc tăng vốn điều lệ theo kịp đà phát triển của PTI đang trở thành một đòi hỏi rất cấp thiết nhằm tăng năng lực tài chính trong hoạt động bảo hiểm, mở rộng hoạt động đầu tư tài chính, tăng sức cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu trong chiến lược phát triển chung của Tổng công ty.

A. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tăng cường năng lực tham gia các gói thầu lớn

Trong bối cảnh Chính phủ đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, nhiều dự án hạ tầng, giao thông, năng lượng và công trình công cộng được triển khai. Các gói thầu bảo hiểm trong lĩnh vực này có quy mô lớn và yêu cầu cao về năng lực tài chính của doanh nghiệp bảo hiểm. Việc tăng vốn điều lệ sẽ giúp PTI đáp ứng điều kiện tham gia các hợp đồng bảo hiểm lớn, tăng cường sự hiện diện trong các dự án quan trọng và gia tăng doanh thu từ phân khúc bảo hiểm doanh nghiệp.

2. Nâng cao năng lực giữ lại

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 33 Thông tư 67/2023/TT-BTC ngày 02/11/2023, mức trách nhiệm giữ lại tối đa trên mỗi rủi ro hoặc trên mỗi tổn thất riêng lẻ không quá 10% vốn chủ sở hữu. Do đó, tăng vốn điều lệ giúp PTI **nâng cao mức giữ lại** đối với các nghiệp vụ bảo hiểm, hợp đồng có hiệu quả cao, qua đó gia tăng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

3. Nâng cao xếp hạng tín nhiệm và biên khả năng thanh toán

Xếp hạng tín nhiệm là yếu tố quan trọng giúp PTI tạo dựng uy tín với khách hàng, đối tác và nhà đầu tư. Hiện nay, xếp hạng tín nhiệm của PTI ở mức B++ (triển vọng ổn định), ngang bằng với một số đối thủ nhưng vẫn thấp hơn đối thủ lớn là PVI (A-). Việc tăng vốn điều lệ sẽ giúp cải thiện các chỉ số tài chính quan trọng như biên khả năng thanh toán, tỷ lệ an toàn vốn (BCAR), từ đó duy trì và nâng cao xếp hạng tín nhiệm từ các tổ chức quốc tế như AM Best. Điều này không chỉ giúp PTI mở rộng cơ hội hợp tác với các đối tác lớn, tăng lợi thế khi tham gia các gói thầu bảo hiểm có yêu cầu cao về năng lực tài chính, mà còn nâng cao khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ lớn trong nước. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh thị

trường ngày càng có sự tham gia của các công ty bảo hiểm nước ngoài với tiềm lực tài chính mạnh mẽ.

4. Tăng cường hoạt động đầu tư trên thị trường tài chính, chứng khoán

Thị trường chứng khoán và tài chính đang có nhiều cơ hội tăng trưởng, đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế phục hồi mạnh mẽ và dòng vốn đầu tư công được đẩy mạnh. Với nguồn vốn lớn hơn, PTI có thể mở rộng danh mục đầu tư vào cổ phiếu tốt trên thị trường, các quỹ ETF, REITs và các sản phẩm tài chính khác nhằm tối ưu hóa lợi suất đầu tư dài hạn.

Với quy mô vốn lớn hơn, PTI có thể tối ưu hóa danh mục đầu tư, gia tăng tỷ trọng đầu tư vào các kênh sinh lời cao như trái phiếu, cổ phiếu và các tài sản tài chính khác. Việc tăng vốn không chỉ nâng cao lợi nhuận từ hoạt động đầu tư mà còn giúp công ty có nguồn lực vững chắc để ứng phó với biến động của thị trường tài chính. Đây là yếu tố quan trọng giúp PTI duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

5. Tăng cường năng lực hoạt động

Chuyển đổi số là xu hướng tất yếu trong ngành bảo hiểm phi nhân thọ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, tối ưu hóa vận hành và cải thiện trải nghiệm khách hàng. Việc đầu tư vào hạ tầng công nghệ, hệ thống bảo hiểm số và tự động hóa quy trình sẽ giúp nâng cao hiệu quả xử lý hợp đồng, bồi thường, giảm chi phí vận hành và tăng khả năng tiếp cận khách hàng. Bên cạnh đó, phát triển các kênh phân phối bảo hiểm số như nền tảng bán hàng trực tuyến và ứng dụng di động sẽ mở rộng thị phần đáng kể cho PTI. Việc đẩy mạnh đầu tư vào chuyển đổi số, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) và e-KYC giúp cá nhân hóa sản phẩm và tối ưu hóa dịch vụ. Những cải tiến này không chỉ nâng cao hiệu quả vận hành mà còn giúp PTI cung cấp dịch vụ nhanh chóng, thuận tiện, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Hiện nay, các công ty bảo hiểm lớn đều đã đầu tư mạnh vào chuyển đổi số, việc này cần nguồn lực tài chính mạnh mẽ. Nếu không tăng vốn kịp thời, năng lực cạnh tranh cũng như thị phần của công ty sẽ bị giảm sút.

Bởi các lý do nêu trên, HĐQT Tổng Công ty CP Bảo hiểm Bưu điện kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc chào bán cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn Điều lệ của Tổng Công ty với các nội dung cụ thể như sau:

B. CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

I. Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng

1. Tên tổ chức phát hành : Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Tổng Công ty CP Bảo hiểm Bưu điện
3. Loại cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
5. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành : 120.592.129 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 120.592.129 cổ phiếu

7. Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : 120.592.129 cổ phiếu
9. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán thêm (theo mệnh giá) : 1.205.921.290.000 đồng
10. Tỷ lệ chào bán : 100%
11. Giá chào bán : 10.000 VNĐ
12. Nguyên tắc và căn cứ xác định giá chào bán : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được xác định dựa trên nguyên tắc và căn cứ theo: (i) giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã kiểm toán của Công ty; và (ii) giá trị thị trường của cổ phiếu; và (iii) mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi chào bán; và (iv) mức giá để đảm bảo lợi ích của cổ đông hiện hữu trong việc thực hiện quyền mua.
13. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập.
14. Phương thức chào bán : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
15. Tỷ lệ thực hiện quyền : 1:1
16. Thời gian thực hiện : Trong năm 2025 và/hoặc 2026, sau khi có chấp thuận của các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
17. Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (*người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ ba*). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu, sẽ được hưởng 100 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư B. Nhà đầu tư B không được chuyển nhượng lại quyền mua cho người thứ ba.
18. Xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ : Do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.
19. Xử lý số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu : Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chào bán số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua cho nhà đầu tư/cổ đông khác trên

- không thực hiện quyền mua
- nguyên tắc: (i) giá chào bán cho nhà đầu tư khác không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền, (ii) các điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư mua số cổ phiếu này không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu, (iii) hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Việc xử lý cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và đảm bảo các quy định pháp luật khác có liên quan.
- Trong trường hợp Hội đồng quản trị không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu còn dư không chào bán hết sẽ được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
20. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
21. Chào mua công khai : Trường hợp cổ đông/nhà đầu tư nhận chuyển nhượng quyền mua, nhận mua thêm cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua và các trường hợp khác (nếu có) dẫn đến phải chào mua công khai thì cổ đông/nhà đầu tư phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và tại các văn bản pháp luật khác..
22. Mục đích chào bán : Chào bán thêm cổ phiếu nhằm mục đích tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty. Nguồn vốn thu được từ đợt chào bán sẽ được Công ty sử dụng vào các mục đích phù hợp với phương án sử dụng vốn nêu tại Phần II.
23. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : 50%
24. Phương án xử lý trong trường hợp chào bán cổ phiếu không thành công như dự kiến : Trong trường hợp số cổ phiếu đăng ký chào bán không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT cân nhắc bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay các tổ chức tín dụng hoặc vay từ tổ chức/cá nhân khác phù hợp với quy định của pháp luật.
25. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi chào bán : Khi chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phiếu dự kiến sau chào bán, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu; (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm

26. Hạn chế chuyển nhượng

tổ chức thực hiện việc chào bán để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi chào bán.

Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu của nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được mua lại từ cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.

Số cổ phiếu còn lại mà cổ đông hiện hữu từ chối mua/không mua hết khi được chào bán cho các nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm: (i) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư tài chính, đầu tư các giấy tờ có giá trên thị trường, đầu tư các loại tài sản khác trên thị trường tài chính/chứng khoán phù hợp với quy định của pháp luật: 40% số tiền thu được từ đợt chào bán; (ii) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư tiền gửi tại ngân hàng (phù hợp với quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm): 30% số tiền thu được từ đợt chào bán; (iii) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư kinh doanh bảo hiểm và các hoạt động có liên quan đến kinh doanh bảo hiểm: 20% số tiền thu được từ đợt chào bán; (iii) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, phát triển hoạt động công nghệ và hệ thống thông tin và các hoạt động khác: 15% số tiền thu được từ đợt chào bán.

Nguồn vốn phân bổ nêu trên có thể được luân chuyển linh động trong các hoạt động nêu trên của Công ty để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ. Không phụ thuộc vào quy định nêu trên, trong thời gian chưa giải ngân sử dụng vốn theo tỷ phân bổ nêu trên, Công ty được quyền sử dụng các khoản tiền thu được từ đợt chào bán để đầu tư tiền gửi, giấy tờ có giá để tối ưu lợi ích cho Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định việc sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện chào bán cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu được chào bán thêm sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu trong thời hạn mà pháp luật quy định.

IV. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho Hội đồng quản trị được nêu cụ thể tại Phương án chào bán cổ phiếu và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị các nội dung sau đây:

- Quy định cụ thể phương án chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung Phương án chào bán cổ phiếu theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm chào bán để đảm bảo đợt chào bán được thành công;

- Quyết định thời điểm thực hiện việc chào bán cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu huy động vốn và hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chào bán cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) Xin chấp thuận của cơ quan nhà nước về việc tăng vốn Điều lệ; (ii) thay đổi mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty; và (iii) triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi/cập nhật Giấy phép thành lập và hoạt động theo vốn Điều lệ mới (nếu có); và (iv) đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và (v) đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Quy định cụ thể về việc sử dụng vốn/phương án sử dụng vốn khi thấy cần thiết hoặc khi có yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu; Cân đối và phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua nhưng phải đảm bảo tiêu chí hoạt động của Công ty, và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh /thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT quyết định cụ thể việc triển khai thực hiện các phương án chào bán cổ phiếu nêu trên căn cứ theo điều kiện thị trường và thực tế hoạt động của Công ty.

Trên đây là các nội dung về việc chào bán cổ phiếu của Công ty, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT

Phạm Minh Hương

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi/bổ sung và trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định tại cuộc họp.